

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 92/2021/HS-ST

Ngày: 17 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Bà Phùng Thị Hương Giang
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Quang Hòa và ông Nguyễn Xuân Vinh.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đinh Xuân Giáp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện

Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:* Bà Doãn Thị Ánh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 89/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn T; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10 tháng 3 năm 1993, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Xóm 6, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Trần Văn Minh và bà Trần Thị H; Vợ: Trần Thị P và có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2021 đến ngày 27/5/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối năm 2020, bị cáo Trần Văn T tạo lập kênh YouTube “Soi cầu Miền Nam 268” và “Soi cầu Miền Nam 6868”, rồi tự nhận biết trước kết quả số lô đề sẽ ra trong ngày, cam kết tỷ lệ trúng thưởng cao. Khi có kết quả xổ số, bị cáo sử dụng máy tính, micro làm video nhận xét kết quả xổ số ngày hôm đó, dự đoán các số trúng giải ngày hôm sau. Trong nội dung mô tả video, bị cáo để lại số điện thoại 0983.207.797, nick Zalo “Số vàng Tân Sửu” và số điện thoại 0325.512.545, nick Zalo “Số vàng” để người xem có nhu cầu mua số lô đề thì liên lạc. Khi có người

gọi điện, nhắn tin bị cáo cam kết cho số chính xác, tỷ lệ trúng 100%, nếu không trúng sẽ hoàn lại tiền và yêu cầu người mua phải chuyển phí từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng do bị cáo cung cấp và cho người mua một con số bất kỳ và khi người mua đánh trúng bị cáo nhận mình đã cho số chính xác và tiếp tục lừa đảo, nếu không trúng bị cáo chặn Zalo, cắt liên lạc và chiếm đoạt tiền.

Với phương thức thủ đoạn nêu trên, trong tháng 3 năm 2021, bị cáo đã thực hiện các vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 03 tháng 3 năm 2021, anh Trung Duy Q lên mạng YouTube để xem video soi cầu kết quả xổ số do bị cáo tạo lập. Anh Q sử dụng nick Zalo “Thiên Kim” nhắn tin đến nick Zalo “Số vàng” của bị cáo để mua số lô đề. Bị cáo yêu cầu anh Q chuyển số tiền 3.000.000 đồng nhưng anh Q không đồng ý mà nói sau giờ quay số nếu trúng sẽ trả phí thì bị cáo đồng ý và gửi số tài khoản 101870967832 của Ngân hàng Viettinbank mang tên Trần Văn H cho anh Q. Thảo cho anh Q con các con số 16, 03 và nói đây là cặp số sẽ về của Đài Đồng Nai và Cần Thơ. Tuy nhiên do nghĩ không trúng nên anh Q không mua xổ số nhưng kết quả trúng thưởng hôm đó lại có số 03. Anh Q thấy bị cáo cho số đúng nên đã gửi vào số tài khoản bị cáo cung cấp số tiền 3.000.000 đồng. T tiếp tục cho anh Q số 90 và 63 và nói đây là kết quả xổ số ngày 04/3/2021 của Đài Tây Ninh và An Giang. Anh Q chưa tin tưởng nên không đánh và kết quả không trúng rồi bị cáo tiếp tục cho anh Q số 63 và 84 của Đài Hà Nội nhưng anh Q không đánh và cũng không trúng như con số bị cáo đã cho. Biết mình bị lừa, anh Q nhắn tin qua Zalo chửi và xóa hết các liên lạc với bị cáo.

Lần thứ hai: Ngày 07 tháng 3 năm 2021, anh Huỳnh Thanh G có lên mạng YouTube để xem video soi cầu kết quả xổ số do bị cáo tạo lập. Anh G sử dụng nick Zalo “Giác” nhắn tin đến nick Zalo “Số vàng” của bị cáo để mua số lô đề. Ngày 07/3/2021, bị cáo yêu cầu anh G chuyển phí 1.000.000 đồng đến tài khoản giống như bị cáo đã gửi cho anh Q. Anh G đồng ý và chuyển số tiền 1.000.000 đồng cho bị cáo. Bị cáo cho anh G cặp số 39, 60 và nói đây là cặp số của Đài xổ số Tiền Giang sẽ ra trong ngày, nhưng do bận công việc nên anh G không đánh. Ngày 09/3/2021, anh G liên hệ với bị cáo để mua số và chuyển cho bị cáo số tiền 1.000.000 đồng vào tài khoản bị cáo cung cấp. T cho anh G cặp số 02, 03 và nói đây là Đài xổ số Bến Tre sẽ ra trong ngày nhưng do chưa tin tưởng nên anh G không đánh. Kết quả xổ số Đài Bến Tre ra trong ngày 09/3/2021 có trúng thưởng con số 02. Do tin tưởng, ngày 10/3/2021 anh G lại tiếp tục chuyển cho bị cáo số tiền 1.000.000 đồng và bị cáo cho anh G cặp số 83, 84 và nói đây là kết quả xổ số của Đài Đồng Nai sẽ ra vào ngày 11/3/2021. Chiều ngày 10/3/2021 anh G nhắn tin Zalo hỏi bị cáo có chắc trúng không để đánh nhưng bị cáo không trả lời nên anh G không đánh. Như vậy, trong các ngày 07,09,10/3/2021 với hành vi liên tục kế tiếp nhau bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của anh G số tiền 3.000.000 đồng.

Lần thứ ba: Ngày 08 tháng 3 năm 2021, chị Lưu Thị Kim K lên mạng YouTube do bị cáo lập đề soi cầu kết quả xổ số. Chị K đã sử dụng Zalo “Lưu Thành Đạt” nhắn vào nick Zalo “Số vàng” của bị cáo để mua số đề. Bị cáo yêu cầu chị T chuyển khoản cho bị cáo số tiền 3.000.000 đồng và chị T đồng ý. Ngày 08/3/2021 bị cáo cho chị T số 64 và nói đây là kết quả số lô đề về ngày 08/3/2021 của Đài thành phố Hồ Chí Minh. Do chưa tin tưởng nên chị K chỉ mua một tờ lô tô số 64 và kết quả trúng nên bị cáo đã nhắn tin Zalo yêu cầu chị K chuyển số tiền 3.000.000 đồng. Chị K lấy lý do con nhỏ xin chuyển 2.000.000 đồng, bị cáo đồng ý và chị K đã chuyển cho bị cáo số tiền 2.000.000 đồng như số tài khoản bị cáo đã cung cấp. Sau khi nhận tiền xong, bị cáo tiếp tục cho chị K con số 02 và nói đây là kết quả xổ số của Đài Bến Tre ngày 09/3/2021. Do bận công việc chị K không đánh nhưng khi kiểm tra kết quả thì có trúng số 02. Bị cáo tiếp tục yêu cầu chị K chuyển số tiền 2.000.000 đồng. Tuy không đánh nhưng nghĩ nếu không chuyển tiền lần sau bị cáo sẽ không cho số nữa nên chị K tiếp tục chuyển số tiền 2.000.000 vào số tài khoản bị cáo đã cho. Ngày 10/3/2021 bị cáo tiếp tục cho chị K con số 84 và chị K nhắn tin hỏi bị cáo có chắc trúng không để đánh thì bị cáo không trả lời nên chị K không đánh. Tổng số tiền mà bị cáo chiếm đoạt của chị K trong ngày 09/3/2021 là 4.000.000 đồng. Ngày 10/3/2021 bị cáo đã đến Công an huyện N, tỉnh Nghệ An để đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 86/CT-VKS-NL ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai và thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên.

Các bị hại anh anh Trung Duy Q, anh Huỳnh Thanh G, chị Lưu Thị Kim K vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên theo các lời khai trong quá trình điều tra thì những người bị hại đã được bị cáo bồi thường đầy đủ nên không có ý kiến hay yêu cầu gì thêm đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Văn Thảo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả của vụ án, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Căn cứ khoản 1, 5 Điều 174 ; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 20 tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam. Hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 174 của Bộ luật hình sự phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1

Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động Oppo màu đen, số Imei1: 8686883044929176; Imei2: 868683044929168, đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy S9, màu tím số Imei: 353551091272232/01, đã qua sử dụng và 01 (Một) máy tính xách tay nhãn hiệu Del, màu đen, số Seri: 13624750910, đã qua sử dụng. Tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) thẻ sim điện thoại của bị cáo có các số 0965.834.838 và số 0347.417.576.

Bị cáo đồng ý với ý kiến trình bày luận tội của Kiểm sát viên và không tranh luận đối đáp gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình và rất ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt nhẹ nhất để bị cáo sửa chữa lỗi lầm, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như các chứng cứ, tài liệu đã thu thập, thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, tội danh và khung hình phạt:

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như kết luận điều tra và nội dung bản cáo trạng truy tố, ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, phù hợp vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án...được xem xét và thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ căn cứ kết luận: Bằng thủ đoạn lập kênh YouTube “Soi cầu Miền Nam 268 và Soi cầu Miền Nam 6868”, đăng ký số điện thoại 0983.207.797, nick Zalo “Số vàng Tân Sửu” và số điện thoại 0325.521.545, nick Zalo “Số vàng”, quảng cáo cung cấp các số lô đề chính xác, uy tín, cam kết trúng 100%. Khi có người liên lạc, nhắn tin qua tài khoản Zalo để mua số lô đề, bị cáo yêu cầu người mua chuyển tiền trước vào tài khoản Ngân hàng do bị cáo cung cấp và cho người mua con số bất kỳ nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản. Với phương thức thủ đoạn đó ngày 03/3/2021 bị cáo đã lừa bán cho anh Trung Duy Q con số 16 và 03, chiếm đoạt số tiền 3.000.000 đồng; Ngày 07, 09, 10/3/2021 lừa bán cho anh Huỳnh Thanh G 03 cặp số 39-60, 02-03, 83-84, chiếm đoạt 3.000.000 đồng; Ngày 08, 09/3/2021 bị cáo đã lừa bán cho chị Lưu Thị Kim T con số 64, 02, chiếm đoạt số tiền 4.000.000 đồng. Tổng số

tiền bị cáo chiếm đoạt của các bị hại là 10.000.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” của bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự thuộc tội phạm ít nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn. Tuy nhiên đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận biết được việc đưa ra thông tin sai sự thật để người khác tin tưởng rồi nhằm mục đích lừa đảo chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân tốt; không có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Số tiền bị cáo chiếm đoạt của bị hại đến nay bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả trả lại đầy đủ cho bị hại; Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, đồng thời theo lời khai của bị cáo tại phiên tòa và tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện gia đình bị cáo có công với cách mạng, ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện nhiều lần để lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn định. Quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo luôn chấp hành đúng chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo và giáo dục tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ nghiêm, đồng thời để bị cáo nhận thức được sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Thu giữ của bị cáo gồm: 01 (Một) điện thoại di động Oppo màu đen, số Imei1: 8686883044929176; Imei2: 8686883044929168, đã qua sử dụng, gắn thẻ sim 0965.834.838; 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Glaxy S9, màu tím số Imei: 353551091272232/01, gắn thẻ sim 0347.417.576, đã qua sử dụng; 01 (Một) máy tính xách tay nhãn hiệu Del, màu đen, số Seri: 13624750910, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ được các tài sản trên là của bị cáo dùng làm phương công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp Ngân sách. Còn 02 (Hai) số thẻ sim 0965.834.838 và 0347.417.576 của bị cáo không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với thẻ ATM số tài khoản 101870967832, Ngân hàng Vietinbank, mang tên Trần Văn H mà bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Kết quả điều tra Công an huyện Nghi Lộc xác định thẻ ATM trên do bị cáo mượn của anh trai, do anh Trần Văn H không biết được bị cáo mượn thẻ để thực hiện hành vi phạm tội và hiện anh H đã làm mất thẻ nên Cơ quan điều tra không thu giữ để xử lý vật chứng là đúng quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại anh Trung Duy Q, anh Huỳnh Thanh G và chị Lưu thị Kim K đã được bị cáo trả lại đầy đủ số tiền bị chiếm đoạt nên không có yêu cầu gì đối với bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, 5 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Trần Văn T 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2021 đến 27/5/2021 là 02 (Hai) tháng 17 (Mười bảy) ngày, quy đổi được 07 (Bảy) tháng 21 (Hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 07 (Bảy) tháng 09 (Chín) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An nhận được bản án, quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Trần Văn T.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã N trong việc giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án Hình sự. Trong thời gian

chấp hành án, bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo quy định về cải tạo không giam giữ.

- Hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo số tiền 15.000.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu nộp ngân sách Nhà nước gồm: 01 (Một) điện thoại di động Oppo màu đen, số Imei1: 8686883044929176; Imei2: 868683044929168, đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy S9, màu tím số Imei: 353551091272232/01, đã qua sử dụng và 01 (Một) máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, màu đen, số Seri: 13624750910, đã qua sử dụng. Tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) thẻ sim điện thoại của bị cáo có các số 0965.834.838 và số 0347.417.576 (Số vật chứng trên hiện đang được lưu giữ và bảo quản tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An theo biên bản giao nhận ngày 13/8/2021).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- Công an huyện;
- THA dân sự, THA hình sự;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ/.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Hương Giang